

Ngày 31/12/2025	37,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0%	-3.1%

	2025	
ROE	27.7%	+/- YoY ▼ 3.3%

	Q4/25		
DT thuần	211	QoQ ▲ 107 ▲ 103%	YoY ▲ 95.0 ▲ 82.0%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	522	YoY ▼ 5.00 ▼ 0.9%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN gộp	127	QoQ ▲ 86.8 ▲ 216%	YoY ▲ 92.9 ▲ 273%
	tỷ VNĐ		

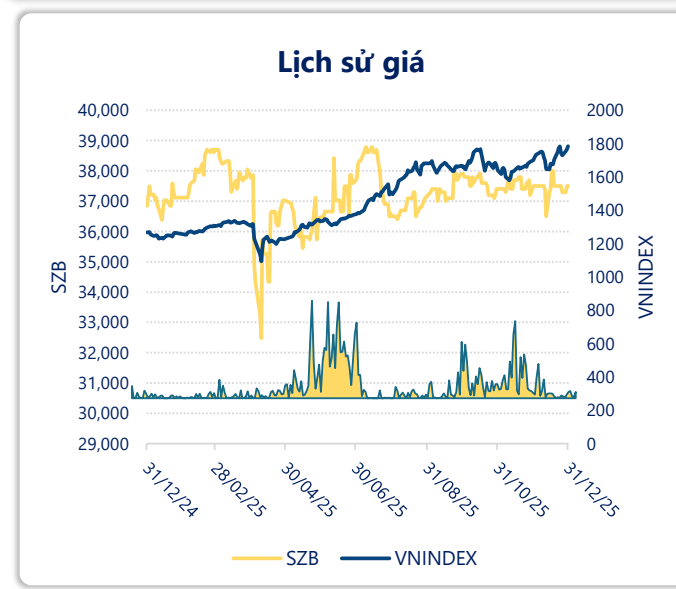
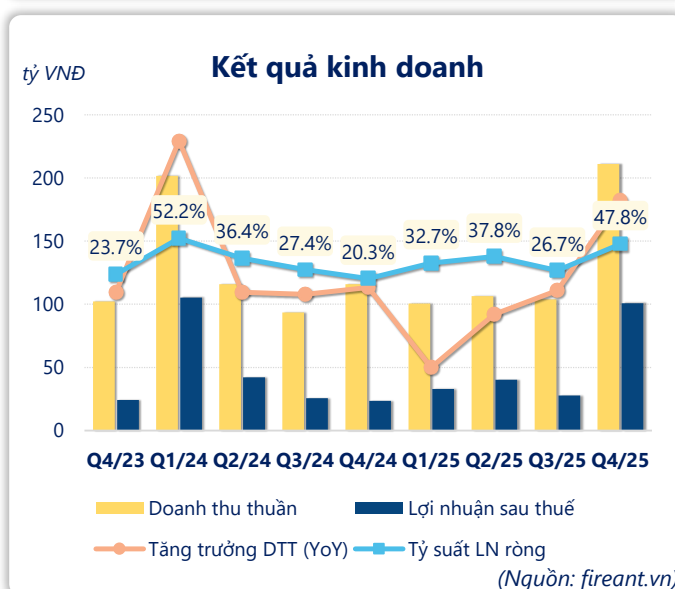
	2025	
LN gộp	265	
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN thuần	122	QoQ ▲ 87.7 ▲ 255%	YoY ▲ 92.7 ▲ 316%
	tỷ VNĐ		

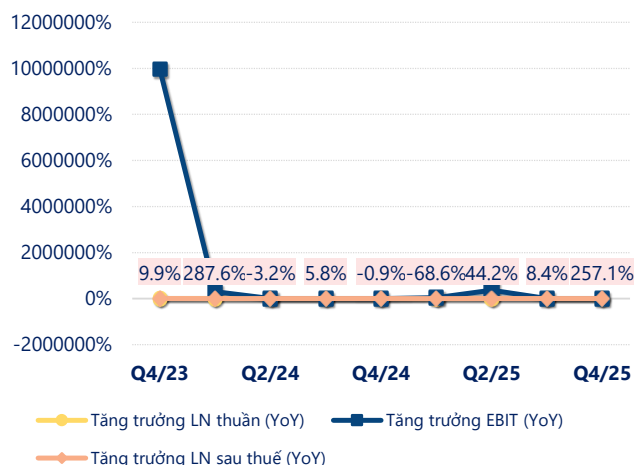
	2025	
LN thuần	247	YoY ▲ 6.00 ▲ 2.6%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN sau thuế	101	QoQ ▲ 73.3 ▲ 264%	YoY ▲ 77.4 ▲ 327%
	tỷ VNĐ		

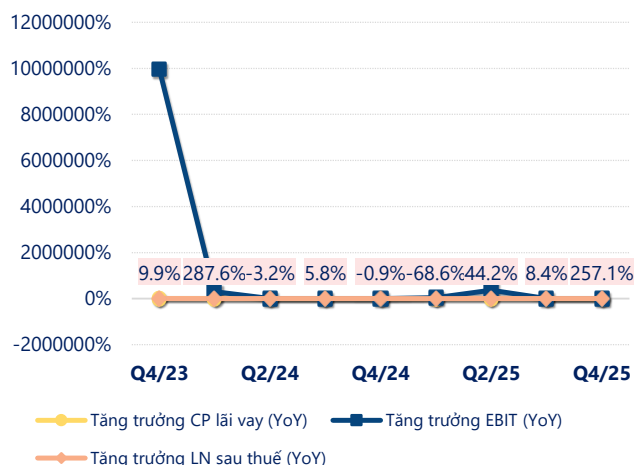
	2025	
LN sau thuế	202	YoY ▲ 5.00 ▲ 2.6%
	tỷ VNĐ	



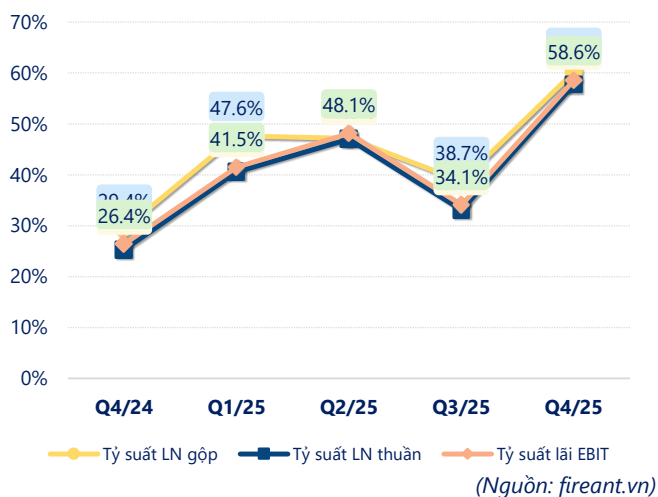
Tăng trưởng lợi nhuận



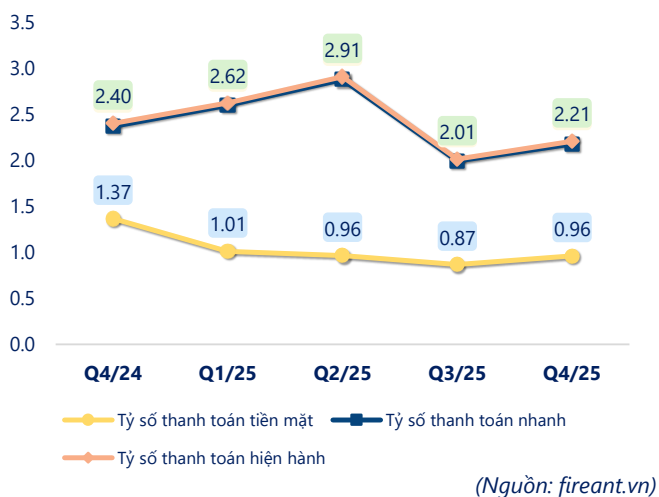
Tăng trưởng chi phí



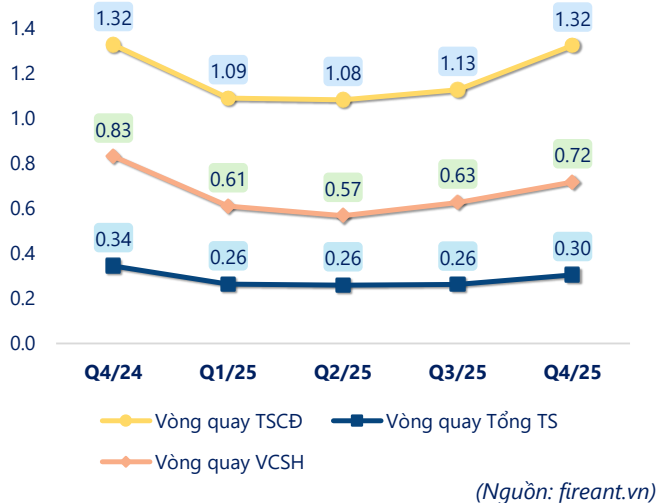
Tỷ suất lợi nhuận



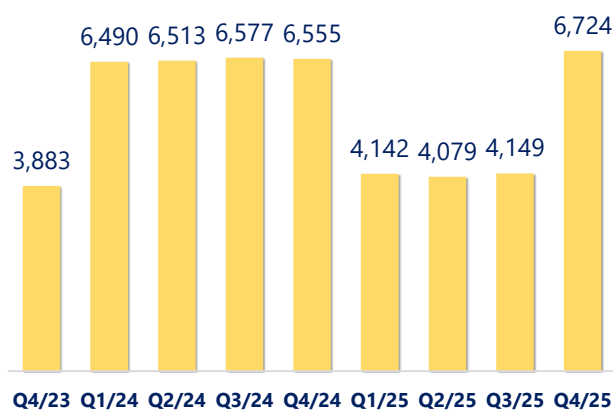
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	211	116	82.0%	522	527	-0.9%
Giá vốn hàng bán	84.0	81.9	2.6%	257	262	-2.1%
Lợi nhuận gộp	127	34.1	273%	265	265	0.2%
Doanh thu HĐTC	6.92	4.91	41.0%	18.1	13.2	36.6%
Chi phí TC	1.06	0.93	13.5%	3.12	3.53	-11.5%
Chi phí lãi vay	1.06	0.93	13.5%	3.12	3.53	-11.5%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	1.33	0.40	233%	3.30	4.27	-22.8%
Chi phí QLDN	9.77	8.31	17.6%	30.1	29.5	2.1%
LN thuần từ HĐKD	122	29.3	316%	247	241	2.6%
Lợi nhuận khác	0.74	0.33	126%	1.90	1.82	4.1%
LN trước thuế	123	29.7	313%	249	243	2.6%
Lợi nhuận sau thuế	101	23.6	327%	202	197	2.6%
LNST của CĐ cty mẹ	101	23.6	327%	202	197	2.6%

(Nguồn: fireant.vn)

